

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu', ngày 30 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU', TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đồng Văn T**, sinh năm 1973

- Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1979

Đều có địa chỉ: Thôn Ô, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Th được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh T ở thôn Ô, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thay đổi tính tình, thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra ngày một căng thẳng, nhất là vào đầu năm 2017, vì vậy anh Thuận và chị Thúy đã làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, sau đó Tòa án hòa giải vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên, khi về chung sống, anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn. Gia đình hai bên đã hòa giải, động viên cho anh chị nhưng không có kết quả. Đến thời điểm gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, vợ chồng anh chị đã sống ly thân được bốn tháng, không ai quan tâm đến ai, chấm dứt mọi

quan hệ. Nay anh chị đều xác định: Vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa và không thể tiếp tục chung sống nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn. Tòa án đã giải thích các quy định pháp luật, phân tích hậu quả của việc ly hôn và tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng của anh T chị Th đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế đã chấm dứt và không có khả năng đoàn tụ nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T chị Th.

[2] Về quan hệ con chung: Anh T chị Th có 02 con chung là Đồng Văn H, sinh ngày 08/5/1999 và Đồng Thị O, sinh ngày 30/3/2001. Hiện nay cả 02 con chung đều đã trưởng thành, đã tự lập về kinh tế và không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần nên anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh T chị Th đều trình bày: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T chị Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T chị Th là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Th có 02 con chung là Đồng Văn H, sinh ngày 08/5/1999 và Đồng Thị O, sinh ngày 30/3/2001. Hiện nay cả 02 con chung đều đã trưởng thành, đã tự lập về kinh tế và không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần nên anh T chị Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Th mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh T chị Th đã nộp theo 02 biên lai thu số 000xxxx ngày 14 tháng 01 năm 2020 và số 0003706 ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)